| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 9 – VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **42**/2025/QĐCNHGT-DS | *Vĩnh Long, ngày 14 tháng 11 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị T ủy quyền cho bà Đào Hồng V với ông Ngô Văn D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"* đề ngày 01 tháng 9 năm 2025 của bà Trần Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện*: Bà Trần Thị T, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Số A, ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

*Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:* Bà Đào Hồng V, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Số H, ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người bị kiện:* Ông Ngô Văn D, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Số A, ấp Q, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

Ông Ngô Văn D có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T số tiền là 488.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi tám triệu đồng). Thời hạn thực hiện trả nợ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đặng Văn Phương**